TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HSST
Ngày 25/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: ***Phan Văn Thóc***
2. Bà: ***Phan Thị Hồng***
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà: ***Thào Thị Nhung*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông: ***Đặng Hồng Hạnh*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/7/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/HSST ngày 11/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:23/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Tẩn Sài H***; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1962 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Dao.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Tẩn Phụ D (Đã chết) và con bà: Phàn Tả M (Đã chết).

Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Phàn Xì M - Sinh năm 1962. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1999.

Hiện vợ, con bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2023 đến ngày 15/4/2023, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà: Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 05/4/2023, Tẩn Sài H mang theo 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh để trong túi áo ngực trái đang mặc, đi bộ vào khu vực rừng Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, mục đích đi tìm trâu của gia đình. Hồi 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi Tẩn Sài H đi đến khu vực suối Nậm Tảng (thuộc bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn) thì bị Công an xã Hua Bum phát hiện, bắt quả tang thu giữ số Heroine trên. Mục đích H tàng trữ Heroine là để sử dụng, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định khối lượng số: 18A, ngày 09/4/2023 của giám định viên tư pháp theo vụ việc Công an huyện Nậm Nhùn, kết luận: Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Tẩn Sài H có khối lượng 0,14 gam *(gửi toàn bộ mẫu vật đi giám định)*.

Kết luận giám định số: 422/KL-KTHS ngày 09/4/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 01(một) mẫu chất bột khô màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. *(không hoàn lại mẫu vật giám định)*.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Tẩn Sài H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):*

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…….

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tẩn Sài H theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói chất bột khô màu trắng có tổng khối lượng 0,14 *(không phẩy mười bốn)* gam là heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy". Đề nghị miễn án phí cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn)*.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn)*.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

*Về lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được nghe đọc lại và điểm chỉ, bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép tổng khối lượng 0,14 *(không phẩy mười bốn)* gam heroine là để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi

phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 09/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo H gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 05/4/2023. Tại bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Tẩn Sài H đã tàng trữ trái phép Heroine có khối lượng 0,14 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo thì bị Công an xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang, thu giữ. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Tẩn Sài H phạm tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự,với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không

[6] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 0,14 gam Heroine thu giữ của Tẩn Sài H gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật;

- Vỏ bì, mảnh nilon, phong bì còn lại sau khi mở niêm phong vật chứng, đã được niêm phong lại trong một phong bì do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành, chuyển vào hồ sơ vụ án.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Xét gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo và bị cáo (*đang sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn*) nên HĐXX xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

Trong vụ án này: Theo lời khai của Tẩn Sài H 0,14 gam Heroine bị thu giữ trong vụ án là do H mua được của một người đàn ông tại bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn vào ngày 02/4/2023. Kết quả điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông đã bán ma túy cho H, nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo: ***Tẩn Sài H*** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2/Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo 01(một) năm tù được khấu trừ 09 (chín) ngày tạm giữ còn phải thi hành 11(mười một) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3/Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lý Đức Hiệp